

Số: 48

Ngày 5/12/2022

Bản tin hàng tuần  
ra ngày thứ Hai

# VĂN BẢN PHÁP LUẬT MỚI

## VĂN BẢN MỚI

- Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương.
- Chính sách đối với người lao động dôi dư khi sắp xếp lại công ty Nhà nước.
- Từ ngày 01/01/2023, thay đổi cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp.
- Giáo viên mầm non, tiểu học ngoài công lập gặp khó khăn do COVID-19 được hỗ trợ 3.700.000 đồng.
- Thư viện trường mầm non phải có đủ tài nguyên thông tin, bảo đảm

phù hợp với độ tuổi, tâm lý của trẻ em.

6. Nội dung chi Chương trình bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa Việt Nam.

7. Nghiêm cấm nhận quà, tài sản và giao lưu ăn uống với đối tượng thanh tra.

8. Các cơ quan báo chí tăng cường thông tin, tuyên truyền về chủ đề và nội dung của tháng hành động về an toàn vệ sinh lao động năm 2023.

## VĂN BẢN TRÊN BÀN SOẠN THẢO

Dự thảo Thông tư về việc tổ chức giải quyết công tác lãnh sự.

## GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

- Đơn vị sắp xếp ca trực đêm, người lao động có được từ chối không?
- Luật pháp quy định giờ làm việc ca đêm được xác định như thế nào?
- Những trường hợp nào được miễn trực ca đêm?
- Tiền lương trực ca đêm của người lao động được tính như thế nào?

## VĂN BẢN CỦA QUỐC HỘI, CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

### **1. CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG**

Ngày 29/11/2022, Chính phủ đã ban hành Nghị định 96/2022/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương.

Theo đó, Bộ Công Thương là cơ quan của Chính phủ, thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về công nghiệp và thương mại, bao gồm các ngành và lĩnh vực: Điện, than, dầu khí, năng lượng mới, năng lượng tái tạo, hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp, công nghiệp cơ khí, luyện kim, công nghiệp khai thác mỏ và chế biến khoáng sản, công nghiệp tiêu dùng; công nghiệp thực phẩm; công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp môi trường, công nghiệp công nghệ cao; thương mại trong nước; xuất nhập khẩu, thương mại biên giới; dịch vụ logistic; thương mại điện tử; dịch vụ thương mại; hội nhập kinh tế quốc tế ....

Theo Nghị định này, Bộ Công Thương có 28 đơn vị trực thuộc, trong đó có 14 đơn vị là các tổ chức giúp Bộ trưởng thực hiện chức năng quản lý nhà nước, 04 đơn vị là các đơn vị sự nghiệp phục vụ chức năng quản lý nhà nước của bộ. Cục Cảnh tranh và Bảo vệ người tiêu dùng tiếp tục thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo các quy định pháp luật hiện hành cho đến khi Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Cảnh tranh Quốc gia.

Bộ Công thương thực hiện những nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể sau đây: Quản lý điều tiết điện lực; quản lý nhà nước về hóa chất; quản lý và phát triển các ngành công nghiệp; xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch khuyến công; thực hiện quản lý nhà nước về an toàn kỹ thuật công nghiệp; tổ chức thực hiện cơ chế, chính sách về phát triển thương mại và thị trường trong nước; quản lý an toàn thực phẩm trong suốt quá trình sản xuất, chế biến, bảo quản, vận chuyển, xuất khẩu, nhập khẩu, kinh doanh; quản lý về xuất khẩu, nhập khẩu, tạm nhập, tái xuất, tạm xuất, tái nhập, chuyển khẩu, quá cảnh hàng hoá, thương mại biên giới; tổ chức thực hiện các hoạt động về phòng vệ thương mại; quản lý thị trường ...

Bộ trưởng Bộ Công Thương trình Chính phủ Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Cảnh tranh quốc gia; trình Thủ tướng Chính phủ Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Quản lý thị trường; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị trực thuộc Bộ.

Nghị định có hiệu lực thi hành từ ngày 01/12/2022.

### **2. CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐÓI DƯ KHI SẮP XẾP LẠI CÔNG TY NHÀ NƯỚC**

Ngày 29/11/2022, Chính phủ ban hành Nghị định 97/2022/NĐ-CP về việc quy định chính sách đối với

người lao động dôi dư khi chuyển đổi sở hữu, sắp xếp lại công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ. Theo đó, chính sách đối với người lao động dôi dư được tuyển dụng lần cuối cùng trước ngày 21/4/1998 hoặc trước ngày 26/4/2002 như sau:

Người lao động dôi dư có tuổi thấp hơn từ đủ 01 tuổi đến đủ 05 tuổi so với tuổi nghỉ hưu, có đủ 20 năm đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc trở lên thì được hưởng lương hưu và được hưởng thêm các chế độ gồm: Không bị trừ tỷ lệ hưởng lương hưu do nghỉ hưu trước tuổi; trợ cấp 03 tháng tiền lương cho mỗi năm (đủ 12 tháng, không tính tháng lẻ) nghỉ hưu trước tuổi so với tuổi nghỉ hưu; hỗ trợ một khoản tiền bằng 0,4 mức lương tối thiểu tháng tính bình quân cho mỗi năm làm việc có đóng bảo hiểm xã hội.

Người lao động dôi dư có tuổi thấp hơn dưới 01 tuổi so với tuổi nghỉ hưu, có đủ 20 năm đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc trở lên thì được hưởng lương hưu và được hưởng thêm các chế độ gồm: Không bị trừ tỷ lệ hưởng lương hưu do nghỉ hưu trước tuổi; Hỗ trợ một khoản tiền bằng 0,2 mức lương tối thiểu tháng tính bình quân cho mỗi năm làm việc có đóng bảo hiểm xã hội.

Người lao động dôi dư đủ tuổi nghỉ hưu nhưng còn thiếu thời gian đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc tối đa 06 tháng để đủ điều kiện hưởng lương hưu thì được Nhà nước đóng một lần cho số tháng còn thiếu vào quỹ hưu trí và tử tuất để giải quyết chế độ hưu trí;...

Thời gian làm việc có đóng bảo hiểm xã hội làm căn cứ tính khoản tiền hỗ trợ là thời gian tính hưởng chế độ bảo hiểm xã hội bắt buộc theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội. Thời gian làm việc để tính khoản tiền hỗ trợ mất việc tổng thời gian người lao động đã làm việc thực tế tại doanh nghiệp thực hiện sắp xếp lại.

Tiền lương làm căn cứ tính trợ cấp là tiền lương tháng đóng bảo hiểm xã hội tính bình quân của 05 năm cuối cùng trước khi nghỉ việc. Mức lương tối thiểu tháng tính bình quân mức hỗ trợ được xác định bằng bình quân của tất cả các mức lương tối thiểu tháng theo vùng do Chính phủ quy định tại thời điểm người lao động nghỉ việc. Tiền lương làm căn cứ tính trợ cấp mất việc làm, trợ cấp thôi việc gồm mức lương, phụ cấp lương và các khoản bổ sung khác để tính trợ cấp mất việc làm, trợ cấp thôi việc ghi trong hợp đồng lao động.

Nghị định có hiệu lực từ ngày 15/01/2023.

### **3. TỪ NGÀY 01/01/2023, THAY ĐỔI CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA BỘ TƯ PHÁP**

Ngày 29/11/2022, Chính phủ ban hành Nghị định 98/2022/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp.

Theo đó, Bộ Tư pháp là cơ quan của Chính phủ, thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: Xây dựng và thi hành pháp luật, phổ biến, giáo dục pháp luật, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, quản lý công tác thi

hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; thi hành án dân sự, thi hành án hành chính, bồi thường nhà nước, hành chính tư pháp, hỗ trợ tư pháp, trợ giúp pháp lý, công tác pháp chế; quản lý nhà nước các dịch vụ sự nghiệp công trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của bộ.

Cơ cấu tổ chức mới của Bộ Tư pháp có 25 đơn vị trực thuộc, trong đó có 20 đơn vị thực hiện chức năng quản lý nhà nước và 05 đơn vị sự nghiệp công lập. Bộ trưởng Bộ Tư pháp trình Thủ tướng Chính phủ ban hành quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thi hành án dân sự và ban hành danh sách các đơn vị sự nghiệp công lập khác thuộc bộ; ban hành quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ.

Bên cạnh đó, Bộ Tư pháp chỉ đạo, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về các lĩnh vực hộ tịch, quốc tịch, chứng thực; tiếp nhận, xử lý và cung cấp thông tin lý lịch tư pháp; cấp Phiếu lý lịch tư pháp theo thẩm quyền; cấp, thu hồi Giấy phép thành lập chi nhánh, công ty luật nước ngoài, Giấy phép thành lập Trung tâm trọng tài, Giấy phép thành lập Chi nhánh, Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam; quản lý nhà nước về tổ chức và hoạt động luật sư, tư vấn pháp luật công chứng, giám định tư pháp, đấu giá tài sản, trọng tài thương mại, hòa giải thương mại, thừa phát lại, quản tài viên trong phạm vi cả nước;...

Nghị định có hiệu lực từ ngày 01/01/2023.

#### **4. GIÁO VIÊN MẦM NON, TIỂU HỌC NGOÀI CÔNG LẬP GẶP KHÓ KHĂN DO COVID-19 ĐƯỢC HỖ TRỢ 3.700.000 ĐỒNG**

Ngày 29/11/2022, Thủ tướng Chính phủ đã ra Quyết định 24/2022/QĐ-TTg quy định về việc thực hiện chính sách hỗ trợ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục tiểu học ngoài công lập gặp khó khăn do đại dịch COVID-19.

Quyết định này quy định việc thực hiện chính sách hỗ trợ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non thuộc loại hình tư thực, dân lập (bao gồm nhóm trẻ độc lập, lớp mẫu giáo độc lập, lớp mầm non độc lập, nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non thuộc loại hình dân lập, tư thực); trường mẫu giáo, mầm non SOS; trường tiểu học tư thực, trường phổ thông có nhiều cấp học loại hình tư thực trong đó có cấp tiểu học, trường có cấp tiểu học Hermann Gmeiner trong hệ thống Làng trẻ em SOS Việt Nam được cấp có thẩm quyền cấp phép thành lập và hoạt động theo quy định phải tạm dừng hoạt động theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền để phòng, chống dịch COVID-19.

Đối tượng hỗ trợ là cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên làm việc tại cơ sở giáo dục ngoài công lập, bao gồm: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, giáo viên, nhân viên, tổ trưởng, tổ phó, quản lý chuyên môn; chủ cơ sở, chủ nhóm lớp, chủ nhóm trẻ có đủ

các tiêu chuẩn theo quy định của Luật Giáo dục, Điều lệ trường mầm non, Quy chế tổ chức và hoạt động nhóm trẻ độc lập, lớp mẫu giáo độc lập, lớp mầm non độc lập loại hình dân lập và tự thực tham gia công tác quản lý chuyên môn hoặc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên, nhân viên

Cụ thể, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được hưởng chính sách khi bảo đảm các điều kiện sau: Là người đang làm việc tại các cơ sở giáo dục ngoài công lập trước khi cơ sở phải tạm dừng hoạt động để phòng, chống COVID-19 tính từ ngày 01/5/2021 đến hết 31/12/2021; nghỉ việc không hưởng lương từ 01 tháng trở lên;...

Cụ thể, hỗ trợ một lần 3.700.000 đồng/người áp dụng với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên chưa được hưởng lương chính sách của địa phương hỗ trợ đối với nhóm lao động không có giao kết hợp đồng lao động và một số đối tượng khác; hỗ trợ một lần mức 2.200.000 đồng/người với cán bộ, quản lý, giáo viên nhân viên đã được hưởng chính sách của địa phương.

Ngoài ra, Ủy ban nhân dân cấp xã, Phòng giáo dục và Đào tạo cấp huyện tiếp nhận hồ sơ đề nghị hỗ trợ của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đến hết ngày 31/12/2022.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày 29/11/2022.

## VĂN BẢN CỦA BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

### **5. THƯ VIỆN TRƯỜNG MẦM NON PHẢI CÓ ĐỦ TÀI NGUYÊN THÔNG TIN, BẢO ĐẢM PHÙ HỢP VỚI ĐỘ TUỔI, TÂM LÝ CỦA TRẺ EM**

Ngày 22/11/2022, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ra Thông tư 16/2022/TT-BGDĐT về việc ban hành Quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông. Văn bản này quy định về tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông, bao gồm: Tài nguyên thông tin; cơ sở vật chất; thiết bị chuyên dùng; hoạt động thư viện; quản lý thư viện.

Văn bản này áp dụng đối với trường mầm non, mẫu giáo; trường tiểu học; trường trung học cơ sở, trung học phổ thông; trường phổ thông có nhiều cấp học thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Cụ thể, thư viện trường mầm non được bố trí tại khu vực thuận lợi cho việc tiếp cận và sử dụng của trẻ em, đặc biệt đối với trẻ em khuyết tật; ưu tiên bố trí tại tầng một gần khối phòng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em; diện tích thư viện được xác định đối với 30% đến 50% tổng số trẻ em toàn trường và bảo đảm định mức tối thiểu 0,60 m<sup>2</sup>/trẻ em; tổng diện tích thư viện không nhỏ hơn 48 m<sup>2</sup>.

Các khu chức năng của thư viện có thể bố trí trong một phòng hoặc bố trí các phòng riêng biệt và liền kề nhau. Diện tích các khu chức năng của thư viện được quy định như sau: Không gian đọc có tối thiểu một phòng đọc cho trẻ em và giáo viên. Không gian mở được bố trí xung quanh hoặc bên ngoài thư viện, bảo

đảm thoáng mát, yên tĩnh và cách xa các khu vực dễ gây ô nhiễm, an toàn, thuận lợi cho người sử dụng thư viện...

Thư viện trường mầm non phải có đủ tài nguyên thông tin, bảo đảm phù hợp với độ tuổi, tâm lý của trẻ em; đáp ứng nhu cầu hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em và yêu cầu giáo dục của giáo viên; phù hợp với mục tiêu, nội dung giáo dục trong chương trình giáo dục mầm non, được xử lý theo quy tắc nghiệp vụ thư viện; mỗi trẻ em có ít nhất 02 bản sách, mỗi giáo viên có ít nhất 03 bản sách. Tài nguyên thông tin bổ sung vào thư viện phải được xử lý theo quy trình nghiệp vụ thư viện. Được làm vệ sinh, hút bụi, hút ẩm, khử nấm mốc, chống côn trùng thường xuyên; phục chế kịp thời các tài nguyên thông tin bị hư hỏng; tổ chức lưu trữ theo kho, kho mở, sử dụng biên mục tại ngoại trong hoạt động biên mục tài nguyên thông tin. Phát triển tài nguyên thông tin bảo đảm phù hợp với chương trình giáo dục, đa dạng về nội dung và hình thức. Tài nguyên thông tin số bảo đảm điều kiện vận hành, nâng cấp phù hợp với yêu cầu hoạt động thư viện.

Ngoài ra, thư viện phải có đủ thiết bị chuyên dùng, bao gồm: Tủ, kệ, giá sách, bàn, ghế cho trẻ em; bàn, ghế cho giáo viên; bàn, ghế, tủ cho người làm công tác thư viện; tủ hoặc hộp mục lục, sổ mục lục, bảng giới thiệu sách; hướng dẫn sử dụng thư viện và các thiết bị khác. Các thiết bị chuyên dùng phải có kích thước phù hợp lứa tuổi trẻ em, được bố trí, sắp

xếp hợp lý, an toàn theo yêu cầu hoạt động của khu chức năng.

Thông tư có hiệu lực từ ngày 07/01/2023.

## **6. NỘI DUNG CHI CHƯƠNG TRÌNH BẢO TỒN, PHÁT HUY GIÁ TRỊ DI SẢN VĂN HÓA VIỆT NAM**

Ngày 22/11/2022, Bộ Tài chính ban hành Thông tư 71/2022/TT-BTC về việc quy định quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình bảo tồn và phát huy bền vững giá trị di sản văn hóa Việt Nam giai đoạn 2021 - 2025 và Chương trình số hóa di sản văn hóa Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030.

Theo đó, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng nguyên tắc, tiêu chí phân bổ kinh phí thực hiện Chương trình; tổng hợp và rà soát nhu cầu kinh phí thực hiện Chương trình từ nguồn ngân sách Trung ương của các Bộ, cơ quan Trung ương, địa phương kèm theo các căn cứ thuyết minh, tổng hợp chung trong báo cáo dự toán của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, gửi Bộ Tài chính.

Nội dung và mức chi chung của các Chương trình bao gồm: Chi đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; chi tổ chức hội nghị, hội thảo khoa học, kiểm tra, đánh giá thực hiện Chương trình; chi tổ chức hội nghị, hội thảo trong nước có tính chất quốc tế, đón tiếp các đoàn khách nước ngoài đến Việt Nam; chi cho hoạt động của các Hội đồng chuyên môn trong lĩnh vực di sản văn hóa

Các nội dung chi Chương trình bảo tồn và phát huy bền vững giá trị

di sản văn hóa Việt Nam giai đoạn 2021-2025 bao gồm: chi tuyên truyền, giới thiệu, quảng bá di sản văn hóa; chi thực hiện việc lập quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi các di sản đã được Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa của Liên hiệp quốc ghi danh, các di tích quốc gia đặc biệt đã được xếp hạng; chi hỗ trợ bảo dưỡng, sửa chữa trong nội dung chống xuống cấp, tu bổ cấp thiết di tích quốc gia; ....

Hàng năm, Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch căn cứ nhiệm vụ của Chương trình và tình hình thực hiện nhiệm vụ của năm trước, có văn bản hướng dẫn việc lập kế hoạch về nhiệm vụ, mục tiêu và nguyên tắc, tiêu chí phân bổ kinh phí thực hiện nhiệm vụ trong năm kế hoạch để các Bộ, cơ quan Trung ương, địa phương thống nhất thực hiện.

Thông tư có hiệu lực từ ngày 08/01/2023.

## **7. NGHIÊM CẤM NHẬN QUÀ, TÀI SẢN VÀ GIAO LƯU ĂN UỐNG VỚI ĐỐI TƯỢNG THANH TRA**

Ngày 29/11/2022, Thanh tra Chính phủ đã ra Quyết định 465/QĐ-TTCT ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động Đoàn thanh tra của Thanh tra Chính phủ.

Quy chế này quy định về tổ chức, hoạt động Đoàn thanh tra của Thanh tra Chính phủ; trách nhiệm của Lãnh đạo Thanh tra Chính phủ, Thủ trưởng các vụ, cục chủ trì cuộc thanh tra, Thủ trưởng các vụ, cục, đơn vị có liên quan, Trưởng đoàn thanh tra, thành viên Đoàn thanh tra trong tổ chức, hoạt động thanh tra; việc đánh giá, xếp loại, khen thưởng, xử lý vi

phạm đối với Trưởng đoàn thanh tra, thành viên Đoàn thanh tra và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Theo đó, các hành vi bị nghiêm cấm bao gồm: Tiết lộ thông tin, tài liệu liên quan đến nội dung, kết quả làm việc của Đoàn thanh tra, Báo cáo kết quả thanh tra của thành viên và Đoàn thanh tra, dự thảo Kết luận thanh tra; thanh tra vượt thẩm quyền, ngoài phạm vi, đối tượng, nội dung theo Quyết định thanh tra; tự ý tiếp xúc với đối tượng thanh tra và cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan đến nội dung thanh tra khi chưa được giao nhiệm vụ; nhận tiền, quà, tài sản và tổ chức, tham gia giao lưu, ăn uống với đối tượng thanh tra dưới mọi hình thức; cản trở, gây khó khăn đối với việc giám sát, chỉ đạo, điều hành hoạt động Đoàn thanh tra; biết mà không báo cáo, phản ánh, xử lý hành vi tham nhũng, tiêu cực của Trưởng đoàn thanh tra, thành viên Đoàn thanh tra; làm mất, hư hỏng, tiêu hủy hoặc làm sai lệch hồ sơ, tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình thanh tra; sử dụng trái quy định hoặc biến thủ hồ sơ, tài liệu, hiện vật liên quan đến cuộc thanh tra; sử dụng rượu, bia trước và trong giờ làm việc, giờ nghỉ trưa các ngày làm việc; có thái độ hách dịch, cửa quyền, gây phiền hà, sách nhiễu, phát ngôn thiếu chuẩn mực khi làm việc với đối tượng thanh tra...

Thủ trưởng đơn vị chủ trì có trách nhiệm đề xuất số lượng, cơ cấu Đoàn thanh tra, dự kiến Trưởng Đoàn thanh tra, Phó trưởng Đoàn thanh tra, thành viên Đoàn thanh tra. Cơ cấu Đoàn thanh tra có sự tham gia của đơn vị tham mưu, Tổng hợp,

đơn vị sự nghiệp thuộc Thanh tra Chính phủ: Đoàn thanh tra từ 05 đến 15 người thì bố trí từ 01 đến 02 công chức, viên chức; đoàn Thanh tra từ 16 người trở lên thì bố trí không quá 03 công chức, viên chức.

Thời gian, địa điểm làm việc của Đoàn thanh tra tuân thủ quy định tại Điều 20 Thông tư số 06/2021/TT-TTCP. Khi làm việc với đối tượng thanh tra hoặc cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan thì phải làm việc theo Đoàn thanh tra hoặc nhóm có ít nhất từ 2 người trở lên. Nội dung làm việc phải thể hiện đầy đủ, trung thực bằng biên bản.

Phó Tổng Thanh tra Chính phủ được phân công có trách nhiệm giám sát hoạt động của Đoàn thanh tra; Thủ trưởng đơn vị chủ trì và Thủ trưởng các vụ, cục, đơn vị có công chức, viên chức tham gia Đoàn thanh tra có trách nhiệm giám sát công chức, viên chức của mình trong quá trình thực hiện Nhiệm vụ thanh tra. Vụ trưởng Vụ Giám sát, Thẩm định và Xử lý sau thanh tra tham mưu quyết định thành lập Tổ giám sát hoặc cử công chức giám sát Đoàn thanh tra. Tổ giám sát hoặc công chức giám sát Đoàn thanh tra có trách nhiệm giám sát hoạt động của Đoàn thanh tra theo quy định của pháp luật; đồng thời, phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan làm rõ các thông tin phản ánh về các hành vi vi phạm của Trưởng đoàn thanh tra, thành viên Đoàn thanh tra; kịp thời báo cáo, đề xuất Phó Tổng Thanh tra Chính phủ được phân công, Tổng Thanh tra Chính phủ biện pháp ngăn chặn và

xem xét, xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật.

Cuộc thanh tra không đảm bảo chất lượng là cuộc thanh tra không đảm bảo về nội dung thanh tra, có thiếu sót, vi phạm trong hoạt động thanh tra. Tùy theo tính chất, mức độ không bảo đảm chất lượng, Trưởng đoàn thanh tra, thành viên Đoàn thanh tra, Thủ trưởng đơn vị chủ trì, Lãnh đạo Thanh tra Chính phủ được phân công sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật. Trường hợp Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, Ủy ban Kiểm tra Trung ương và các cơ quan có thẩm quyền phát hiện những thiếu sót, vi phạm trong hoạt động thanh tra, Vụ Tổ chức cán bộ tham mưu Ban cán sự đảng Thanh tra Chính phủ, Tổng Thanh tra Chính phủ chỉ đạo làm rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan để xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật. Thông qua công tác kiểm tra, giám sát, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo có phát hiện những thiếu sót, vi phạm trong hoạt động thanh tra, Vụ Tổ chức cán bộ phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu Tổng Thanh tra Chính phủ chỉ đạo làm rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan để xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật.

Quyết định có hiệu lực từ ngày 29/11/2022.

**8. CÁC CƠ QUAN BÁO CHÍ TĂNG CƯỜNG THÔNG TIN, TUYÊN TRUYỀN VỀ CHỦ ĐỀ VÀ NỘI DUNG CỦA THÁNG HÀNH ĐỘNG VỀ AN TOÀN VỆ SINH LAO ĐỘNG NĂM 2023**



Ngày 28/11/2022, Ban chỉ đạo tháng hành động về an toàn vệ sinh lao động Trung ương đã ban hành kế hoạch số 4881/KH-BCĐTU về Kế hoạch triển khai tháng hành động về an toàn vệ sinh, lao động năm 2023.

Theo đó, Tháng an toàn vệ sinh lao động năm 2023 được phát động với chủ đề “Tăng cường xây dựng quy trình, biện pháp làm việc an toàn và cải thiện điều kiện lao động giảm căng thẳng tại nơi làm việc”. Thời gian tổ chức từ ngày 01/5/2023 đến ngày 31/5/2023 trên phạm vi toàn quốc với các hoạt động:

Tổ chức Lễ phát động tháng hành động về an toàn vệ sinh lao động năm 2023 tại Hà Nội; tổ chức các hoạt động thông tin tuyên truyền trên nhiều kênh, phương tiện truyền thông từ trực tiếp đến truyền thông đại chúng như báo, đài, truyền hình, website, mạng xã hội, hệ thống các đài phát thanh quận, huyện, xã, phường, doanh nghiệp; cập nhật và thông tin kịp thời về nguyên nhân các vụ tai nạn lao động, sự cố để phòng tránh tai nạn lao động; thông tin, tuyên truyền sâu rộng về các

quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm trong công tác an toàn vệ sinh lao động tới doanh nghiệp, người lao động.

Nâng cao chất lượng các hoạt động tư vấn, tập huấn, huấn luyện về an toàn vệ sinh lao động gắn với đặc điểm, đặc thù sản xuất của ngành, nghề, lĩnh vực đặc biệt là trong công việc có nguy cơ rủi ro cao như làm việc trên cao, hàn cắt, làm việc trong không gian hạn chế, an toàn hóa chất, điện ... Triển khai các chương trình hành động cụ thể về cải thiện điều kiện làm việc, xây dựng quan hệ lao động hài hòa, giảm căng thẳng, mệt mỏi tại nơi làm việc, triển khai các chế độ phúc lợi cho người lao động. Tăng cường các hoạt động thanh tra, kiểm tra trong một số ngành, lĩnh vực để xảy ra nhiều tai nạn lao động.

Bộ Thông tin và Truyền thông chỉ đạo các cơ quan báo chí trung ương, địa phương tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về chủ đề và nội dung của tháng hành động về an toàn vệ sinh lao động năm 2023.

## VĂN BẢN TRÊN BÀN SOẠN THẢO

### DỰ THẢO THÔNG TƯ VỀ VIỆC TỔ CHỨC GIẢI QUYẾT CÔNG TÁC NHÂN SỰ

*Bộ Ngoại giao đang lấy ý kiến đối với dự thảo Thông tư về việc tổ chức giải quyết công tác lãnh sự. Hiện dự thảo đang được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử Chính phủ và của Bộ để lấy ý kiến góp ý của toàn thể*

*nhân dân và các bộ, ngành, đơn vị có liên quan trước khi ban hành.*

*Dự thảo gồm 04 Chương với 23 Điều quy định việc tổ chức giải quyết công tác liên quan đến cấp phát giấy tờ, giải quyết thủ tục hành chính về lãnh sự (sau đây gọi tắt là “công tác lãnh sự”) tại Cục Lãnh sự, Sở Ngoại vụ thành phố Hồ Chí Minh và các Cơ quan đại diện ngoại*

giao, cơ quan đại diện lãnh sự, cơ quan khác được ủy quyền thực hiện chức năng lãnh sự của Việt Nam ở nước ngoài (sau đây gọi là Cơ quan đại diện).

Theo dự thảo, mỗi cán bộ thực hiện công tác lãnh sự chịu trách nhiệm một hoặc một số khâu của quy trình cấp giấy tờ lãnh sự. Ở những nơi số lượng công việc lãnh sự không nhiều hoặc không đủ cán bộ để phụ trách từng khâu thì một người có thể thực hiện nhiều khâu thuộc các bước của quy trình cấp giấy tờ lãnh sự nhưng phải đảm bảo một người không giải quyết toàn bộ công việc như một quy trình khép kín; người viết hoá đơn không đồng thời là người thu tiền; người ký không đồng thời là người giữ và đóng dấu quốc huy; người ký không đồng thời là người quản lý ấn phẩm trắng lãnh sự. Đối với công tác lãnh sự ở nước ngoài, người đứng đầu Cơ quan đại diện trực tiếp chỉ đạo tổ chức thực hiện, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát và chịu trách

nhiệm về công tác lãnh sự tại Cơ quan đại diện đó; ban hành các quy trình giải quyết công tác lãnh sự tại Cơ quan đại diện; phân công cán bộ đủ điều kiện, phẩm chất, đạo đức và năng lực tham gia giải quyết công tác lãnh sự.

Bên cạnh đó, hồ sơ lãnh sự phải được tiếp nhận tại trụ sở cơ quan, trừ trường hợp pháp luật cho phép tiếp nhận ngoài trụ sở. Đối với những thủ tục lãnh sự mà người đề nghị có thể nộp hồ sơ thông qua người được ủy quyền, cơ quan được ủy quyền, qua đường bưu chính hoặc trực tuyến thì Cục Lãnh sự, Sở Ngoại vụ thành phố Hồ Chí Minh và Cơ quan đại diện tiếp nhận hồ sơ theo quy định của thủ tục đó. Cán bộ tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm xem xét, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ; nêu rõ lý do đối với trường hợp không đủ điều kiện để tiếp nhận giải quyết và hướng dẫn người nộp bổ sung, hoàn thiện hồ sơ đúng quy định.

## GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

**1. Hỏi:** Đơn vị sắp xếp ca trực đêm, người lao động có được từ chối không?

**Trả lời:** Theo điểm b khoản 2 Điều 5 Bộ luật Lao động năm 2019 quy định người lao động có nghĩa vụ chấp hành kỷ luật lao động, nội quy lao động; tuân theo sự quản lý, điều hành, giám sát của người sử dụng lao động. Bên cạnh đó điểm g khoản 1 Điều 21 Bộ luật Lao động năm 2019 quy định nội dung hợp đồng

lao động đã quy định cụ thể thời gian làm việc và thời giờ nghỉ ngơi. Do đó, khi được bố trí làm việc vào ban đêm, người lao động phải chấp hành sự chỉ đạo của người sử dụng lao động mà không được quyền từ chối.

**2. Hỏi:** Luật pháp quy định giờ làm việc ca đêm được xác định như thế nào?

**Trả lời:** Theo Điều 106 Bộ luật Lao động năm 2019 quy định giờ

làm việc ban đêm được tính từ 22 giờ đến 06 giờ sáng ngày hôm sau.

**3. Hỏi:** Những trường hợp nào được miễn thực ca đêm?

**Trả lời:** Theo khoản 1 Điều 137 Bộ luật Lao động năm 2019 quy định người sử dụng lao động không được sử dụng người lao động làm việc ban đêm, làm thêm giờ và đi công tác xa trong trường hợp sau đây:

- Mang thai từ tháng thứ 07 hoặc từ tháng thứ 06 nếu làm việc ở vùng cao, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo;

- Đang nuôi con dưới 12 tháng tuổi, trừ trường hợp được người lao động đồng ý.

**4. Hỏi:** Tiền lương thực ca đêm của người lao động được tính như thế nào?

**Trả lời:** Theo khoản 2, 3 Điều 98 Bộ luật Lao động năm 2019 quy định người lao động làm việc vào ban đêm thì được trả thêm ít nhất bằng 30% tiền lương tính theo đơn giá tiền lương hoặc tiền lương thực trả theo công việc của ngày làm việc bình thường. Người lao động làm thêm giờ vào ban đêm thì ngoài việc trả lương theo quy định còn được trả thêm 20% tiền lương tính theo đơn giá tiền lương hoặc tiền lương theo công việc làm vào ban ngày của ngày làm việc bình thường hoặc của ngày nghỉ hằng tuần hoặc của ngày nghỉ lễ, tết./.